



CTCP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

KCN phường 8 - TP. Cà Mau
 Tỉnh Cà Mau

Mã chứng khoán: MPC
Sàn giao dịch: HoSE

Ngành: SXCB thực phẩm
 Lĩnh vực: SXKD thủy sản đông lạnh

Khuyến nghị: Mua

Giá mục tiêu: 40,500 VNĐ
 Giá hiện tại: 30,000 VNĐ
 VN-index: 506.18



BÁN

MUA

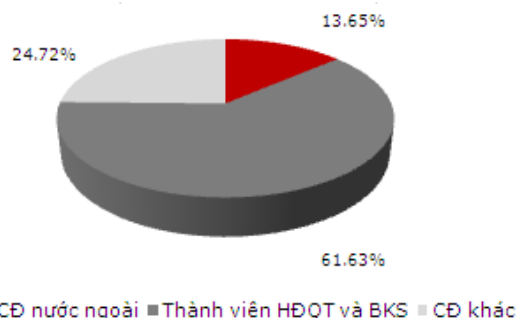
Trailing EPS Q1-2010: 3,417 VNĐ
 BVPS (31/03/2010): 15,694 VNĐ

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh

- Chế biến, xuất khẩu hàng thủy sản.
- Nuôi trồng thủy sản, kinh doanh giống thủy sản.
- Kinh doanh bất động sản, tòa nhà, văn phòng cho thuê

Cơ cấu cổ đông tại ngày 05/03/2010



Chỉ tiêu tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2007	2008	2009
Doanh thu thuần	2,357,470	2,876,384	3,093,505
Lợi nhuận gộp	317,342	454,770	451,906
Lợi nhuận SXKD	207,602	(79,994)	254,397
LNST	193,234	(38,097)	242,864
Tổng tài sản	2,120,773	2,266,905	2,222,371
Nguồn vốn CSH	1,089,961	940,234	1,087,953
ROE	17.73%	-4.05%	22.32%
ROA	9.11%	-1.68%	10.93%
EPS (VNĐ)	2,711	(596)	3,417
Book value(VNĐ)	15,428	13,119	15,365

Những nét nổi bật

- Là doanh nghiệp xuất khẩu tôm lớn nhất trong ngành, hiện đang xây dựng nhà máy chế biến thứ 4, nâng tổng công suất lên 40,000 tấn/năm.
- Quy trình sản xuất kinh doanh của MPC đang dần được khép kín từ khâu sản xuất giống nuôi ban đầu đến xuất khẩu sản phẩm đầu ra.
- Là doanh nghiệp đầu tiên của Việt Nam được cấp chứng nhận GLOBAL GAP giúp các sản phẩm của MPC tiếp cận thị trường EU.
- Nhiều dự án được đầu tư trong năm 2010 dự báo tạo ra tăng trưởng mạnh trong các năm tiếp theo.
- Vẫn còn gặp phải những rào cản kỹ thuật về hàng rào thuế quan do nước nhập khẩu dựng nên.
- VNĐ đang trong xu hướng giảm giá so với USD là lợi thế lớn cho các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản của Việt Nam.

Thông tin chính liên quan

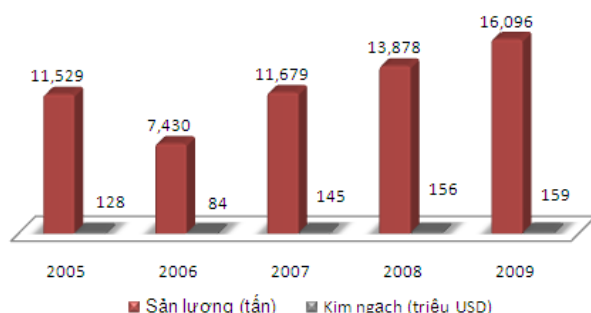
Ngày	Tin tức
12/07/2010	CTCP Thủy hải sản Minh Phú công bố thông tin về việc đổi tên công ty
10/07/2010	Kim ngạch xuất khẩu 5 tháng đầu năm 2010
23/06/2010	MPC: Tặng vốn cho Minh Phú - Hậu Giang
28/05/2010	MPC: Vắc chủ động nguyên liệu

Nguồn
www.minhphu.com
www.minhphu.com
www.tvsi.com.vn
www.cafef.vn

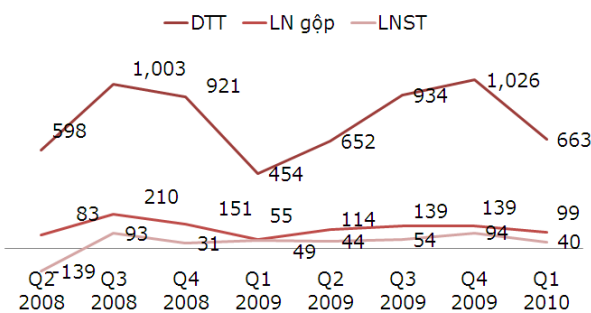
Hệ thống số liệu của TVSI được áp dụng theo tiêu chuẩn quốc tế

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

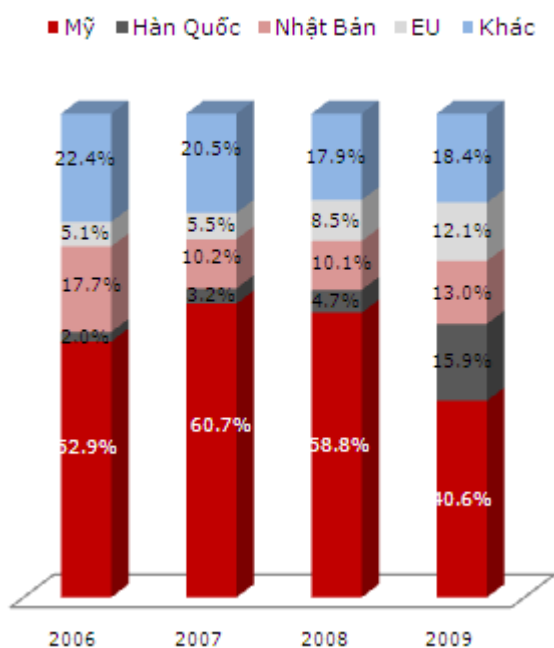
Tăng trưởng Kim ngạch và Sản lượng xuất khẩu



Tăng trưởng DTT - LNST (tỷ đồng)



Cơ cấu thị trường xuất khẩu



Nguồn: MPC, TVSI tổng hợp

Năng lực hoạt động

MPC đang hướng tới đầu tư xây dựng nhà máy thức ăn cho tôm, tạo thành một qui trình khép kín từ sản xuất con giống – nuôi tôm thương phẩm – sản xuất chế phẩm vi sinh phục vụ cho sản xuất tôm giống, phục vụ cho nuôi tôm – chế biến tôm và xuất khẩu.

Về nguồn cung cấp con giống sạch bệnh cho hoạt động nuôi trồng, MPC đã từng bước chủ động. Hiện CTY TNHH sản xuất giống thủy sản Minh Phú, công ty con của MPC (tỷ lệ sở hữu 98.5%) đang đảm nhiệm việc cung cấp con giống cho hoạt động nuôi trồng tại Kiên Giang, trung bình mỗi năm sản xuất được khoảng 1 tỷ tôm Post. Ngoài ra, trại sản xuất tôm giống ở Ninh Thuận cũng đã sản xuất được 797.26 triệu tôm Post trong năm 2009.

Về hoạt động nuôi trồng, trong năm 2009, MPC đã thả nuôi được 250 ha diện tích mặt nước tại Kiên Giang với năng suất trung bình từ 12 - 14 tấn/ha, sản xuất được 2,699 tấn tôm thương phẩm, đáp ứng hơn 10% tổng nhu cầu tôm nguyên liệu cho các nhà máy.

MPC đang có kế hoạch nâng diện tích mặt nước nuôi trồng lên 800 ha trong năm 2010 nhằm đáp ứng cao hơn nữa nhu cầu đầu vào của khâu chế biến. Theo thông tin từ phía doanh nghiệp, từ đầu năm đến nay, MPC đã mở rộng được thêm 200 ha tại Kiên Giang và 300 ha tại Cà Mau. Quý II/2010 công ty ước sản xuất được 5,000 tấn tôm, tăng gần 37% so với quý I/2010 và đạt mức lũy kế 6 tháng là 8,650 tấn tôm tương đương hoàn thành 48.06% so với kế hoạch 18,000 tấn cả năm 2010.

Đi kèm với hoạt động nuôi trồng, MPC đang xúc tiến đầu tư **hoạt động sản xuất thức ăn nuôi tôm**. Hiện mới chỉ dừng lại ở việc đàm phán với một công ty Đài Loan. Dự kiến sẽ xây dựng nhà máy tại Hậu Giang, công suất 100,000 tấn/năm, đủ cung cấp toàn bộ cho số tôm được nuôi trồng, từ đó khép kín quy trình sản xuất của Tập đoàn.

Hoạt động xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2010, MPC xuất khẩu được 7,661 tấn tôm, tăng 38.36% so cùng kỳ năm 2009 và đạt giá trị xuất khẩu là 78.9 triệu USD, tăng 35.41% so với cùng kỳ năm trước.

Theo báo cáo của tổng cục Hải quan, 3 tháng đầu năm 2010, MPC đứng đầu trong danh sách các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản của cả nước và là doanh nghiệp xuất khẩu tôm lớn nhất Việt Nam.

Tình hình Doanh thu, Lợi nhuận

Từ giữa tháng 12/2009 đến quý 1/2010, ngành sản xuất và chế biến tôm trong nước gặp khó khăn lớn do thiếu nguyên liệu khá nghiêm trọng. Giá tôm nguyên liệu liên tục tăng cao, đạt mức kỷ lục là 185,000đ/kg, mức cao nhất trong 10 năm vừa qua. Tuy nhiên, nhờ có các dự án nuôi trồng của mình đáp ứng phần nào nhu cầu nguyên liệu đầu vào (10%) nên trong điều kiện đó, MPC vẫn duy trì hoạt động 70% công suất của các nhà máy, vì vậy hoạt động sản xuất kinh doanh không bị gián đoạn.

Quý I/2010, Doanh thu thuần của MPC đạt xấp xỉ 663 tỷ đồng, LNST đạt hơn 40 tỷ đồng. MPC đặt ra kế hoạch DT-LN năm 2010 là đạt 3,500 tỷ DTT và 264.5 tỷ LNST.

Thị trường tiêu thụ

Có thể thấy được Mỹ là thị trường xuất khẩu ổn định và lớn nhất của MPC qua các năm với mức thuế chống bán phá giá tại thị trường này gần như bằng 0%. Đây là ưu thế lớn của MPC so với các doanh nghiệp khác trong ngành. Để thuận lợi cho việc mở rộng thị phần ở quốc gia này, tháng 6/2008, MPC đã góp vốn vào Công ty Mseafood tại Mỹ với số tiền là 20 triệu USD, chiếm 90% vốn điều lệ của Mseafood. Công ty này chỉ chuyên nhập khẩu và phân phối các sản phẩm của MPC.

Tuy nhiên theo thời gian đã dần có sự chuyển dịch xuất khẩu sang các nước khác như Hàn Quốc, Nhật Bản và các nước EU. Ngoài ra, MPC cũng đẩy mạnh xuất khẩu sang các nước khác như Canada, Hồng Kông, Úc... Nhìn chung thị trường cho sản phẩm của MPC ổn định, thị phần có cơ hội được mở rộng.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu tài chính Q1/2010	MPC	Trung bình ngành
Cơ cấu vốn		
Nợ phải trả/ NVCSH	115.37%	119.30%
Nợ phải trả/TTS	52.17%	53.60%
Khả năng thanh toán		
KN thanh toán hiện hành (lần)	1.54	1.42
KN thanh toán nhanh (lần)	0.61	0.88
KN thanh toán bằng tiền (lần)	0.23	0.08
Hiệu suất sử dụng tài sản		
Vòng quay HTK (lần)	0.61	0.90
Vòng quay TSCĐ (lần)	1.41	1.12
Vòng quay TTTS (lần)	0.27	0.27
Kỳ thu tiền bình quân (ngày)	41.74	110.33
Khả năng sinh lời		
Lợi nhuận biên gộp	14.89%	15.12%
Lợi nhuận biên sau thuế	6.04%	6.52%
ROA	1.65%	1.73%
ROE	3.65%	3.85%
Lợi ích cổ đông		
EPS trailing (VND)	3,230	1,792
Bookvalue (VND)	15,694	24,304
Giá ngày 21/07/2010 (VND)	30,000	
P/E	9.23	8.62
P/BV	1.90	1.30

Nguồn: MPC, TVSI tổng hợp

Cơ cấu vốn

Cơ cấu vốn của MPC nhìn chung khá ổn định và đang có xu hướng giảm dần tỷ trọng nợ phải trả trong tổng tài sản, tiến tới trung bình ngành. Hệ số Nợ phải trả/TTS trung bình cho cả giai đoạn từ năm 2007 - 2009 vào khoảng 51.11%. Điều này cho thấy được MPC không chú trọng đẩy mạnh sử dụng đòn bẩy tài chính để tài trợ cho hoạt động của mình.

Khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán ngắn hạn của MPC qua các quý duy trì ở mức trung bình 1.41 lần. Đây là mức chấp nhận được, khi mà các tài sản ngắn hạn vẫn đảm bảo khả năng chi trả các khoản nợ phải trả của công ty. Hàng tồn kho chiếm tỷ trọng khá lớn trong TSNH (trung bình 50.8%) khiến cho khả năng thanh toán bị giảm sút rõ rệt khi loại trừ hàng tồn kho ra khỏi các TS thanh toán, tuy nhiên so sánh giữa các quý thấy không có nhiều biến động đột biến. Tương tự đối với khả năng thanh toán bằng tiền. Điều này cho thấy mặc dù khả năng thanh toán không được cao song được công ty duy trì rất ổn định, MPC ít gặp phải các vấn đề phát sinh trong thanh toán.

Khả năng hoạt động

Hàng tồn kho chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản của MPC khiến vòng quay hàng tồn kho ở mức thấp, thấp hơn cả trung bình ngành. Nhận thấy chỉ tiêu này có sự biến động theo chu kỳ cùng với chu kỳ sản xuất của doanh nghiệp.

Quý 1/2010, các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động của TSCĐ và TTS lại có sự giảm sút so với quý trước, nguyên nhân là do tình hình thiếu nguyên liệu trong quý khiến công suất hoạt động của các nhà máy chưa được sử dụng hết. Dự báo tình hình sẽ được cải thiện trong quý 3 và 4, theo tăng trưởng của doanh thu.

Khả năng sinh lợi

So với trung bình ngành sản xuất và kinh doanh thủy hải sản, các chỉ tiêu về khả năng sinh lợi của MPC khá đại diện cho ngành. Nhìn chung hiệu quả sinh lợi của MPC là khá tốt. Năm 2009 đạt 10.93% và ROE đạt 22.32%.

Nếu không tính đến năm 2008 - năm khủng hoảng về kinh tế khiến hoạt động của MPC bị lở, thì khả năng sinh lợi của MPC vẫn được duy trì khá ổn định và có sự tăng trưởng nhẹ.

Danh sách các công ty con

Tên	Ngành nghề	Vốn điều lệ	Số vốn góp của MPC	Tỷ lệ phần sở hữu	Thời điểm góp vốn
Công ty TNHH chế biến thủy sản Minh Quý	Sản xuất - Chế biến	200 tỷ đồng	195 tỷ đồng	97.5%	2006
Công ty TNHH chế biến thủy sản Minh Phát	Chế biến hàng xuất khẩu	100 tỷ đồng	95 tỷ đồng	95%	2006
Công ty TNHH thủy hải sản Minh Phú - Kiên Giang	Sản xuất - Chế biến	50 tỷ đồng	49.55 tỷ đồng	99.1%	2006
Công ty TNHH sản xuất giống thủy sản Minh Phú	Sản xuất - Chế biến	30 tỷ đồng	29.55 tỷ đồng	98.5%	2006
Công ty TNHH Chế biến thủy sản Minh Phú (Hậu Giang)	Sản xuất - Chế biến - Kinh doanh - Đầu tư xây dựng	90 tỷ đồng	90 tỷ đồng	100%	2007
Công ty TNHH Một thành viên Nuôi tôm sinh thái Minh Phú	Nuôi trồng thủy sản	20 tỷ đồng	20 tỷ đồng	100%	26/05/2010
Công ty TNHH một thành viên Chế phẩm sinh học Minh Phú	Sản xuất	4.5 tỷ đồng	4.5 tỷ đồng	100%	08/07/2008
Mseafood Corporation	Thương mại		20 triệu USD	90%	25/06/2008

Nguồn: MPC, TVSI tổng hợp

ĐỊNH GIÁ CỔ PHIẾU

Sau đây chúng tôi sẽ sử dụng phương pháp so sánh tương đối để định giá cổ phiếu MPC.

Hiện nay trên cả hai sàn niêm yết chính thức HNX và HOSE có khá nhiều doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực với MPC. Tiến hành loại bỏ các cổ phiếu có kết quả kinh doanh lũy kế bị âm trong 4 quý vừa qua (đến Q1/2010) thì với mức giá giao dịch ngày 21/07/2010, P/E trung bình cho nhóm cổ phiếu cùng lĩnh vực hoạt động với MPC là 8.62x và P/BV đang ở mức 1.30x.

Kết quả kinh doanh quý II/2010 MPC ước đạt gần 82.64 tỷ đồng LNST, nâng tổng LNST lũy kế 6 tháng đầu năm 2010 lên 122.66 tỷ đồng, tăng 33.44% so với cùng kỳ năm ngoái và hoàn thành 46.37% kế hoạch đề ra. Như vậy, với công suất hoạt động hiện tại, MPC có đủ khả năng vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra cho năm 2010 là 264.50 tỷ đồng. Bên cạnh đó, thời điểm cuối năm là thời điểm nhu cầu tăng mạnh do trùng vào dịp lễ tết, nhu cầu tiêu dùng gia tăng, sản lượng xuất khẩu của MPC dự báo sẽ tăng mạnh, với quan điểm thận trọng, chúng tôi ước tính LNST 2010 vào khoảng 286.82 tỷ đồng. Nếu không tính đến kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 900 tỷ đồng trong năm, chúng tôi dự báo EPS chưa pha loãng năm 2010 của MPC vào khoảng 4,097 VND. Từ đó, cùng với kết quả kinh doanh ước tính như trên, chúng tôi dự báo Book value của MPC đến cuối năm 2010 vào khoảng 19,177 VND.

Kỳ vọng vào những dự án sắp tới của MPC, chúng tôi hiệu chỉnh P/E và P/B của MPC lần lượt là 9.69 và 2.15, cao hơn mức trung bình ngành hiện tại. Theo quan điểm trung lập thì mỗi cổ phiếu MPC sẽ có mức **giá hợp lý là 40,500 VND**.

Năm 2010, MPC có kế hoạch nâng vốn điều lệ từ 700 tỷ đồng lên 900 tỷ đồng thông qua việc chào bán 7 triệu CP cho ĐHH theo mức giá 15,000đ/CP và chào bán 13 triệu CP còn lại theo mức giá dự kiến bằng 85% mức giá đóng cửa trung bình 10 phiên liên tiếp tại thời điểm chào bán. Vì thế, cần lưu ý là **mức giá trên chưa tính đến trường hợp pha loãng cổ phiếu** trong kế hoạch phát hành thêm.

Triển vọng phát triển

Ngày 17 tháng 08 năm 2009, MPC khởi công xây dựng nhà máy chế biến thủy sản Minh Phú - Hậu Giang, vốn đầu tư hơn 400 tỷ đồng, trong đó MPC góp vốn 90%, công suất dự kiến là 20,000 tấn thành phẩm/ năm, nâng tổng công suất của các nhà máy lên gấp đôi. Dự kiến nhà máy sẽ đi vào hoạt động trong quý I năm 2011, khi đó đây sẽ là một trong ba nhà máy chế biến tôm lớn nhất Thế giới. Ngoài ra, trong năm 2010 và các năm tiếp theo, MPC còn triển khai thêm các dự án như liên doanh xây dựng nhà máy bao bì thùng Caston, bọc PA/PE tại Cà Mau để sản xuất bao bì cung cấp cho các đơn vị chế biến; đầu tư xây dựng cảng Container tại Hậu Giang liên doanh với đối tác Singapore. Khi các dự án đưa vào hoạt động dự báo tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của MPC sẽ đạt mức cao.

Từ ngày 01/01/2010, EU đã đưa vào áp dụng quy định EC, theo đó các lô hàng thủy sản nhập khẩu vào các nước thuộc khu vực này sẽ phải cung cấp đầy đủ các thông tin truy xuất về nguồn gốc. Điều này gây rất nhiều khó khăn đối với các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản của Việt Nam khi mà việc truy xuất nguồn gốc là điều không dễ do hoạt động đánh bắt còn manh mún nhỏ lẻ, vùng đánh bắt không ổn định. Tuy nhiên, đối với MPC thì quy định này cũng không gây cản trở nhiều do MPC đang đẩy mạnh các dự án nuôi trồng, xây dựng quy trình kinh doanh khép kín, thuận lợi cho việc đáp ứng truy xuất nguồn gốc thủy sản. Đây có thể được xem là một lợi thế cạnh tranh của MPC đối với các doanh nghiệp thủy sản khác trong nước, giúp MPC có thể giữ vững được vị trí hàng đầu trong số các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

Bên cạnh đó, trong tháng 3/2010, MPC đã được nhận chứng chỉ GLOBAL GAP do Intertek cấp, đây là tiêu chuẩn đòi hỏi cao nhất hiện nay được áp dụng cho lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, với yêu cầu kiểm soát chuỗi khép kín từ con giống, nuôi trồng và chế biến. Sự kiện này mở ra cơ hội cho MPC trong năm nay và các năm tiếp theo khi mà chứng nhận GLOBAL GAP chính là chiếc vé thông hành để MPC có thể bán các sản phẩm của mình vào các hệ thống siêu thị lớn tại Châu Âu.

Tại thị trường Mỹ, mỗi năm người dân Mỹ tiêu thụ khoảng 580 - 600 ngàn tấn tôm các loại, trong đó 90% lượng tôm tiêu thụ là từ nhập khẩu, phần còn lại là từ Vịnh Mexico và phần nhỏ đến từ những vùng nội địa khác. Sự cố tràn dầu trên Vịnh Mexico vào tháng 4 vừa qua đã gây thiệt hại nặng nề không chỉ với đối nước Mỹ mà cho cả thế giới khi sau sự kiện này, nguồn cung tôm biển giảm sút nghiêm trọng, giá thủy sản bị đẩy lên cao. Thế nhưng đây lại được đánh giá là cơ hội cho các đầu mối xuất khẩu, trong đó có MPC, để có thể mở rộng thị phần tại thị trường này.

Tuy nhiên, MPC cũng gặp không ít khó khăn trong giai đoạn trước mắt: Sự cạnh tranh giá rẻ của mặt hàng tôm thẻ chân trắng (Vannamei) của Trung Quốc, Thái Lan, Indonesia...; sự tăng cường kiểm tra dư lượng kháng sinh đối với mặt hàng thủy sản Việt Nam từ các nước như Nhật Bản, Úc, EU...; cung về nguyên liệu đầu vào vẫn chưa dồi dào làm tăng sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong thu mua gay gắt, đẩy giá thành tăng cao, giảm sức cạnh tranh...

Phụ lục chỉ tiêu tài chính MPC

	Q2 2008	Q3 2008	Q4 2008	Q1 2009	Q2 2009	Q3 2009	Q4 2009	Q1 2010
Khả năng thanh toán								
KN thanh toán hiện hành (lần)	1.00	1.13	1.37	1.60	1.51	1.47	1.65	1.54
KN thanh toán nhanh (lần)	0.69	0.43	0.69	0.78	0.78	0.74	0.77	0.61
KN thanh toán bằng tiền (lần)	0.18	0.22	0.22	0.26	0.31	0.24	0.45	0.23
Hiệu suất sử dụng tài sản								
Kỳ thu tiền bình quân (ngày)	92.26	20.01	46.20	83.61	67.92	51.59	20.33	41.74
Tiền mặt/Doanh thu (lần)	0.01	0.02	0.03	0.11	0.19	0.06	0.15	0.12
Vòng quay hàng tồn kho (lần)	1.30	0.87	1.05	0.56	0.65	0.92	1.19	0.61
Vòng quay tài sản cố định (lần)	1.39	2.15	3.25	1.46	2.08	2.32	2.40	1.41
Vòng quay tổng tài sản (lần)	0.25	0.41	0.40	0.21	0.27	0.37	0.46	0.27
Cơ cấu vốn								
Nợ phải trả/NVCSH	172.35%	157.31%	130.23%	106.83%	131.71%	130.48%	100.40%	115.37%
Nợ phải trả/Tổng Tài sản	62.97%	60.80%	56.20%	50.66%	55.82%	55.56%	49.00%	52.17%
Khả năng sinh lời								
Lợi nhuận biên gộp	0.14	0.21	16.40%	12.10%	17.42%	14.90%	13.54%	14.89%
Lợi nhuận biên trước thuế	-23.29%	9.31%	3.98%	10.83%	7.54%	6.33%	9.09%	7.74%
Lợi nhuận biên sau thuế	-23.29%	9.22%	3.38%	10.76%	6.75%	5.80%	9.18%	6.04%
ROA	-5.93%	3.75%	1.36%	2.28%	1.81%	2.14%	4.25%	1.65%
ROE	-16.24%	9.69%	3.15%	4.82%	4.28%	5.03%	8.70%	3.65%
Lợi ích cổ đông								
Giá trị sổ sách (cuối kỳ)	11.84	13.24	13.74	14.23	14.51	15.20	15.27	15.694
Trailing EPS Cơ bản	(0.56)	0.28	0.06	0.48	3.06	2.54	3.39	3.230
Trailing EPS Điều chỉnh	(0.56)	0.28	0.06	0.48	3.06	2.54	3.39	3.23
EPS cơ bản (Quý)	(1.99)	1.32	0.45	0.70	0.63	0.75	1.30	0.55
EPS điều chỉnh (Quý)	(1.99)	1.32	0.45	0.70	0.63	0.75	1.30	0.55
P/E điều chỉnh (trailing)								9.23
Chỉ tiêu tăng trưởng								
Tăng trưởng tổng tài sản	-6.24%	5.31%	-7.22%	-6.77%	13.65%	4.18%	-12.43%	9.35%
Tăng trưởng doanh thu	62.15%	67.82%	-8.17%	-50.75%	43.68%	43.21%	9.86%	-35.36%
Tăng trưởng lợi nhuận trước thuế	-760.57%	-167.05%	-60.73%	34.11%	-0.05%	20.35%	57.75%	-44.98%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	-811.37%	-166.46%	-66.31%	56.58%	-11.48%	22.93%	78.66%	-56.15%
Phân tích Dupont								
ROE	-16.24%	9.69%	3.15%	4.82%	4.28%	5.03%	8.70%	3.65%
Lợi nhuận sau thuế biên	-23.29%	9.22%	3.38%	10.76%	6.75%	5.80%	9.18%	6.04%
Vòng quay tổng tài sản	25.48%	40.60%	40.19%	21.23%	26.84%	36.90%	46.29%	27.37%
Đòn bẩy tài chính (TTS/NVCSH)	273.72%	258.73%	231.74%	210.87%	235.96%	234.85%	204.87%	221.12%

Mức khuyến nghị



Bán với khối lượng lớn

Nên bán

Cầm giữ

Nên mua

Mua với khối lượng lớn

Khuyến cáo sử dụng

- Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt (TVSI) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này. Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của TVSI.
- Báo cáo chỉ nhằm cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn thông tin tham khảo.
- TVSI có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng TVSI có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo phân tích này.

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Phó phòng:

Ths. Hoàng Thị Thanh Thùy

Chuyên viên phân tích:

Đào Thị Thu Huyền

Email: huyendtt@tvsj.com.vn

Sản phẩm phòng phân tích TVSI

Báo cáo thường xuyên

Thông tin cập nhật website hàng ngày

Morning Briefing

Thống kê giao dịch cuối ngày

Thống kê giao dịch tuần

Bản tin: bản tin tuần, trái phiếu

Lịch sự kiện theo tháng

Báo cáo phân tích

Báo cáo Kinh tế Đầu tư tháng

Báo cáo phân tích ngành

Báo cáo phân tích công ty

Báo cáo thống kê

EPS Flash Report

Investment Tool

Top 50 mã CK có giá trị vốn hóa lớn nhất

Hội thảo

Hội thảo chuyên đề và hội thảo nhỏ

Sản phẩm giao dịch

I-trade Home

I-trade Pro

Trụ sở

152 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
Website: www.tvsj.com.vn

ĐT: (04) 37280921
Email: contact@tvsj.com.vn

Fax: (04) 37280920

Chi nhánh HCM

193 Trần Hưng Đạo, Q. 1

ĐT: (08) 38386868

Fax: (08) 39207542

Chi nhánh Hoàn Kiếm

26C Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm

ĐT: (04) 39332233

Fax: (04) 39335120

Chi nhánh An Đông, HCM

95A Nguyễn Duy Dương, Q. 5

ĐT: (08) 38306547

Fax: (08) 38306547

Chi nhánh Hải Phòng

19 Điện Biên Phủ

ĐT: (031) 3757556

Fax: (031) 3757560

Chi nhánh Đà Nẵng

114 Quang Trung

ĐT: (0511) 3752282

Fax: (0511) 3752283